

BÁO CÁO

tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ chủ yếu 6 tháng cuối năm 2021

Phần thứ nhất

tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm

Trong 6 tháng đầu năm 2021, tình hình dịch bệnh Covid-19 trên thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, trong nước dịch bệnh Covid-19 tái bùng phát nhiều lần đã tác động mạnh, ảnh hưởng rất lớn đến các hoạt động kinh tế, xã hội và đời sống nhân dân. Trước tình hình đó, các cấp ủy đảng, chính quyền đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quyết liệt các chủ trương của Trung ương, của Chính phủ về phòng, chống dịch Covid-19 và phục hồi phát triển kinh tế - xã hội, góp phần thực hiện hiệu quả mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Kết luận Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 2¹.

I. Những kết quả đạt được

1. Về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị

1.1. Về đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp ủy đảng: Bám sát chủ trương, chỉ đạo của Trung ương, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng (viết tắt là Nghị quyết Đại hội XIII), Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX (viết tắt là Nghị quyết Đại hội XX), Chương trình công tác toàn khóa, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XX, Kết luận công tác năm của Tỉnh ủy để ban hành chương trình công tác năm, quý, tháng, lịch công tác tuần và tổ chức thực hiện kịp thời, hiệu quả. Các chương trình, kế hoạch đã xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, phân công nhiệm vụ, trách nhiệm cho từng cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ cấp ủy, các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan và thời gian tổ chức thực hiện trong từng việc, nội dung cụ thể. Thường xuyên đôn đốc, trực tiếp kiểm tra, tổ chức làm việc với các đơn vị, địa phương² để nghe báo cáo tình hình, cho ý kiến, tháo gỡ, giải quyết các khó khăn, vướng mắc để thúc đẩy việc thực hiện, qua đó nhắc nhở, phê bình các địa phương, đơn vị thực hiện nhiệm vụ chậm trễ, hiệu quả thấp; sau kiểm tra, làm việc có kết luận chỉ rõ việc cần làm, thời gian hoàn thành, trách nhiệm của địa phương, đơn vị. Đã đổi mới cách thức cụ thể hóa, xây dựng, ban hành nghị quyết để tổ chức thực hiện, phù hợp với nguồn lực và tình hình thực tế của tỉnh; đến nay, Tỉnh ủy đã tổng kết 02 kết luận chuyên đề của Tỉnh ủy khóa XIX; ban hành 01 Nghị quyết, 01 Kết luận chuyên đề³.

Chỉ đạo các cơ quan chức năng rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành một số quy định, quy chế, hướng dẫn theo hướng xác định rõ vai trò, trách nhiệm tập thể, cá

¹ Kết luận số 25-KL/TU ngày 27/11/2020 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 02 (khóa XX) về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2020; mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm 2021.

² Tập thể Thường trực Tỉnh ủy tổ chức làm việc với: BTVHU các huyện Ba Tơ, Nghĩa Hành, Sơn Tịnh, Trà Bồng, Mộ Đức, Tư Nghĩa, Bình Sơn, Sơn Hà, Sơn Tây, Minh Long, BTV Thị ủy Đức Phổ, BTV Thành ủy Quảng Ngãi.

³ Nghị quyết về huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đẩy mạnh phát triển công nghiệp (số 01-NQ/TU ngày 11/5/2021); Kết luận về tiếp tục phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, trọng tâm là xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ (số 298-KL/TU ngày 13/4/2021).

nhân, đề cao trách nhiệm và quyền hạn của người đứng đầu trong mối quan hệ giữa tập thể và cá nhân, giữa cấp ủy với chính quyền; phù hợp với quy định của Trung ương và tình hình thực tế của tỉnh⁴. Tổ chức nhiều cuộc họp để chỉ đạo, cho ý kiến, quyết định các vấn đề về công tác cán bộ, cơ chế, chính sách, kinh tế - xã hội, đối ngoại, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị và các vấn đề bức xúc theo thẩm quyền⁵. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo luôn bảo đảm Quy chế làm việc; bàn bạc, thảo luận dân chủ, tập trung, tạo sự đoàn kết, thống nhất trong tập thể Thường trực Tỉnh ủy, BTVTU, Tỉnh ủy. Đối với những vấn đề quan trọng, nhạy cảm, phức tạp luôn coi trọng từ khâu nghiên cứu, tranh thủ ý kiến chỉ đạo của cấp trên, trung cầu ý kiến của các địa phương, đơn vị, lắng nghe ý kiến của cơ quan tham mưu, dành thời thỏa đáng để thảo luận, bàn bạc kỹ để đi đến thống nhất và quyết tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện.

1.2. Công tác chính trị, tư tưởng được chú trọng: Kịp thời chỉ đạo, định hướng thông tin, tuyên truyền bảo đảm phản ánh đầy đủ, toàn diện sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, sự quản lý, điều hành của chính quyền các cấp, hoạt động an sinh xã hội và tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh. Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội quan tâm, những vấn đề nổi cộm, bức xúc để kịp thời chỉ đạo giải quyết; tích cực thực hiện công tác thông tin đối ngoại, tuyên truyền về biển, đảo, đấu tranh phản bác có hiệu quả các thông tin sai trái, xuyên tạc, xấu, độc trên không gian mạng. Tập trung tuyên truyền sâu rộng về Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân (HĐND) các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026. Tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội XIII; Nghị quyết Đại hội XX và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025 đến cán bộ, đảng viên và nhân dân. Chỉ đạo tổ chức hoạt động thiết thực kỷ niệm các sự kiện lịch sử, chính trị, các ngày lễ, kỷ niệm quan trọng của đất nước, của tỉnh⁶ phù hợp với tình hình dịch bệnh Covid-19; sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị và biểu dương, khen thưởng điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 - 2021. Kiện toàn Ban Chỉ đạo thông tin đối ngoại tỉnh; đội ngũ Báo cáo viên Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2020 – 2025 theo hướng tinh gọn, chất lượng, hoạt động hiệu quả.

1.3. Về công tác tổ chức xây dựng Đảng: Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức, bộ máy theo tinh thần Nghị quyết 18, 19-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII và Kế hoạch 125, 126-KH/TU của Tỉnh ủy⁷. Chỉ đạo sơ kết việc thực hiện các nghị quyết của Trung ương, kế hoạch của tỉnh về xây dựng đội ngũ cán bộ, đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và các đơn vị sự nghiệp công lập, nhất là các mô hình thí điểm theo Kết luận 34-KL/TW ngày 07/8/2018 của Bộ Chính trị; trên cơ sở đó, bổ sung các nhiệm vụ, có giải pháp tiếp tục thực hiện các nghị quyết, kết luận của Trung ương, kế hoạch của Tỉnh ủy và

⁴ Quy định: Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (số 241-QĐ/TU ngày 21/5/2021); Công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ (số 200-QĐ/TU ngày 06/4/2021); Tạm thời chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh (số 199-QĐ/TU ngày 06/4/2021). Quy chế làm việc của các ban cán sự đảng, đảng đoàn trực thuộc Tỉnh ủy.

⁵ 05 Hội nghị Tỉnh ủy (02 Hội nghị Tỉnh ủy định kỳ, 03 Hội nghị Tỉnh ủy về công tác cán bộ), 20 hội nghị BTVTU và 18 cuộc họp Thường trực Tỉnh ủy.

⁶ Kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Lễ kỷ niệm 100 năm ngày sinh đồng chí Võ Xuân Hào, nguyên Bí thư Tỉnh ủy; các tập thể, cá nhân điển hình, tiên tiến tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh;...

⁷ Phê duyệt Đề án thí điểm bố trí, sử dụng, tuyển dụng và quản lý công chức theo vị trí việc làm ở 10 cơ quan, đơn vị; Đề án tinh giản biên chế 06 cơ quan; giải thể BCD chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh để thành lập Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh.

Nghị quyết Đại hội lần thứ XX của Đảng bộ tỉnh. Đã sửa đổi, bổ sung một số quy định về công tác cán bộ⁸.

Công tác nhận xét, đánh giá, quy hoạch, sắp xếp, bố trí, đề bạt, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ thực hiện dần đi vào nền nếp, chặt chẽ, dân chủ, công khai, đúng quy trình, thủ tục, bảo đảm điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định. Đã rà soát, bổ sung quy hoạch cấp ủy tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025 và các chức danh lãnh đạo chủ chốt cấp tỉnh nhiệm kỳ 2021 - 2026; các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện BTVTU quản lý ở 19 các cơ quan, đơn vị, địa phương nhiệm kỳ 2020 - 2025 và 2021 - 2026. Kịp thời củng cố, kiện toàn cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy và cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp⁹. Việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân lãnh đạo, quản lý năm 2020 được thực hiện nghiêm túc theo các quy định, hướng dẫn của Trung ương. Thăm tra, xác minh, kết luận tiêu chuẩn chính trị phục vụ tốt công tác bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, phát triển đảng viên và bảo vệ chính trị nội bộ Đảng¹⁰. Các chế độ, chính sách cho cán bộ được thực hiện đầy đủ, kịp thời; công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức được quan tâm thực hiện¹¹. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện rà soát, xử lý trong công tác tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức. Công tác xây dựng, củng cố tổ chức cơ sở đảng gắn với xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở, xây dựng đội ngũ đảng viên được quan tâm chỉ đạo thực hiện¹². Kịp thời triển khai và sơ kết các chủ trương của Trung ương, của tỉnh về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ.

1.4. Về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng: Được triển khai thực hiện nghiêm túc, toàn diện, nền nếp, đúng phương châm, nguyên tắc, quy trình, thủ tục; trọng tâm là kiểm tra, giám sát về công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh về công tác cán bộ, công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026, thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương và chính sách hậu phương quân đội. Chỉ đạo rà soát kết quả thực hiện và tiếp tục tập trung khắc phục các sai phạm, khuyết điểm được chỉ ra theo Thông báo kết luận của Ủy ban Kiểm tra Trung ương. Chỉ đạo các cấp ủy trực thuộc triển khai thực hiện chương trình kiểm tra của Bộ Chính trị, Ban Bí thư năm 2021 phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; sơ, tổng kết các quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh về kiểm tra, giám sát, xử lý kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm...

- Cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới đã kiểm tra 391 đảng viên (*121 cấp ủy viên*) và 152 tổ chức đảng, tăng 233 đảng viên và 92 tổ chức đảng so với cùng kỳ năm 2020; giám sát chuyên đề 316 đảng viên (*54 cấp ủy viên*) và 150 tổ chức đảng, tăng 171 đảng viên và 66 tổ chức đảng so với cùng kỳ năm 2020.

⁸ Quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên ra nước ngoài và có liên quan đến yếu tố nước ngoài; Quy định về sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Quy định số 1913-QĐ/TU ngày 20/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chuẩn chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý...

⁹ Kiện toàn, bổ sung: 03 Bí thư cấp ủy cấp huyện; 01 Chủ tịch, 01 Phó Chủ tịch UBND, 01 Phó Chủ tịch HĐND cấp huyện; 03 bí thư ban cán sự đảng, đảng đoàn. Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại: 01 cấp trưởng, 01 cấp phó; thoả thuận bổ nhiệm, bổ nhiệm lại 06 cấp trưởng, 08 cấp phó; điều động 13 cán bộ, luân chuyển 04 cán bộ.

¹⁰ Kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với 233 trường hợp, trong đó có 164 nhân sự là cán bộ diện BTVTU quản lý, tham gia quản lý ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND cấp tỉnh, cấp huyện nhiệm kỳ 2021 - 2026.

¹¹ Đăng ký cử và cử 273 đồng chí tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng.

¹² Phát triển 470 đảng viên.

- Ủy ban kiểm tra các cấp trong tỉnh kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với 12 đảng viên (07 cấp ủy viên) và 02 tổ chức đảng; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong Đảng đối với 105 tổ chức đảng; giám sát chuyên đề đối với 09 đảng viên (09 cấp ủy viên) và 05 tổ chức đảng; kiểm tra việc thu, chi ngân sách và thu, nộp đảng phí đối với 20 tổ chức đảng. Trong đó, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với 04 tổ chức đảng¹³; kiểm tra việc thi hành kỷ luật trong Đảng đối với 04 tổ chức đảng¹⁴; giám sát chuyên đề đối với 05 tổ chức đảng¹⁵ và 09 đảng viên¹⁶; kiểm tra tài chính đảng đối với 02 cấp ủy cấp huyện¹⁷; xem xét, giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng của 01 đảng viên¹⁸.

- Cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp huyện, cấp ủy cơ sở và chi bộ đã thi hành kỷ luật 76 đảng viên (khiển trách 60, cảnh cáo 09, cách chức 01 và khai trừ 06).

1.5. Về công tác xây dựng chính quyền: Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác nhân sự, tổ chức thành công bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026 trên địa bàn tỉnh. Các cấp ủy thường xuyên theo dõi, kịp thời định hướng, cho ý kiến để chính quyền thực hiện quản lý, điều hành các mặt công tác của đời sống xã hội, vừa bảo đảm vai trò lãnh đạo của cấp ủy, vừa bảo đảm thực hiện quyền quyết định theo quy định của pháp luật. HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động; kịp thời ban hành các nghị quyết để triển khai thực hiện các chủ trương của Tỉnh ủy; những vấn đề quan trọng của tỉnh; giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh¹⁹. Thực hiện tốt công tác thẩm tra, giám sát, khảo sát; công tác kiểm tra, đôn đốc và giám sát việc thực hiện Nghị quyết HĐND tỉnh, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh, HĐND cấp huyện, giải quyết các kiến nghị của cử tri, chất vấn của đại biểu, các kiến nghị sau giám sát, khảo sát của Thường trực, các ban HĐND tỉnh được quan tâm thực hiện. Giới thiệu nhân sự bầu các chức danh lãnh đạo chủ chốt HĐND, UBND các cấp sau bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh bám sát chỉ đạo của Chính phủ, mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, đột phá được xác định trong Nghị quyết Đại hội XX và chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy để điều hành và triển khai thực hiện nhiệm vụ. UBND tỉnh đã thực hiện sắp xếp cơ cấu tổ chức một số cơ quan, đơn vị²⁰. Công tác thanh tra, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận thanh tra, quyết định xử lý về thanh tra

¹³ Ban Thường vụ Huyện ủy và UBKT Huyện ủy Sơn Tịnh; Ban Thường vụ và UBKT Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh.

¹⁴ Ban Thường vụ Huyện ủy và UBKT Huyện ủy Sơn Tịnh; Ban Thường vụ và UBKT Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh.

¹⁵ Chi bộ Cục Thi hành án dân sự tỉnh; Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo; Đảng ủy Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Đảng đoàn Liên đoàn Lao động tỉnh và Chi bộ Chi nhánh Ngân hàng Phát triển Quảng Ngãi.

¹⁶ Đồng chí: Nguyễn Mạnh Thắng, Bí thư Chi bộ, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự; Nguyễn Ngọc Thái, Tỉnh ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Phó Giám đốc Sở và Trần Sỹ, Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Nguyễn Minh Trí, Tỉnh ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Sở và Huỳnh Thị Phương Hoa, Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trần Quang Tòa, Tỉnh ủy viên, Bí thư Đảng đoàn, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh và Vũ Hoài Phương, Phó Bí thư Đảng đoàn, Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh; Nguyễn Hoàng Hà, Bí thư Chi bộ, Giám đốc và Tạ Thị Kim Ngân, Phó Bí thư Chi bộ, Phó Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Phát triển Quảng Ngãi.

¹⁷ BTV Huyện ủy Sơn Tịnh và BTV Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh.

¹⁸ Đồng chí Nguyễn Tấn Diệp, nguyên Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Mộ Đức, huyện Mộ Đức.

¹⁹ HĐND tỉnh tổ chức 03 kỳ họp chuyên đề, thông qua 20 nghị quyết; Thường trực HĐND tỉnh tổ chức 10 phiên họp giải quyết kịp thời 14 nội dung.

²⁰ Sáp nhập BQL dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn vào BQL dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh; Điều chỉnh sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực tài nguyên môi trường, sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác....

đạt một số kết quả²¹. Công tác cải cách hành chính được đẩy mạnh²²; kỷ luật, kỷ cương trong thi hành công vụ được tăng cường.

1.6. Về công tác dân vận, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội: Đã chỉ đạo thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo, bảo đảm duy trì và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Chỉ đạo các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đẩy mạnh phối hợp và triển khai thực hiện tốt công tác dân vận và công tác dân vận chính quyền, trọng tâm là “Đẩy mạnh thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở” gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung, chương trình phối hợp về thực hiện công tác dân vận. Đã tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy chỉ đạo việc bí thư các cấp ủy đối thoại với nhân dân và phối hợp tổ chức để Bí thư Tỉnh ủy đối thoại với nhân dân²³.

Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh đã tích cực nâng cao chất lượng công tác giám sát và phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, đổi mới hoạt động, tập trung hướng về cơ sở. Tích cực tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước gắn với phong trào thi đua yêu nước; Tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026; Thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19; Tham gia đóng góp cho Quỹ vắc – xin phòng, chống Covid-19. Thường xuyên củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ. Quan tâm xây dựng và phát huy vai trò lực lượng nòng cốt của Mặt trận và các đoàn thể ở cơ sở. Thực hiện có hiệu quả các hoạt động an sinh xã hội, chăm lo cho các đối tượng chính sách²⁴.

2. Về phát triển kinh tế - xã hội

2.1. Kinh tế có bước phục hồi. Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) 6 tháng đầu năm 2021 ước đạt 25.552 tỷ đồng²⁵, tăng 4,03% so với cùng kỳ năm 2020 và đạt 46,74% kế hoạch năm (sau đây tỷ lệ được so sánh với cùng kỳ năm 2020 và kế hoạch 2021). Trong đó, công nghiệp – xây dựng tăng 3,5%; dịch vụ tăng 4,6%; nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,2%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 6,1%.

2.1.1. Giá trị sản xuất công nghiệp ước đạt 52.694 tỷ đồng²⁶, tăng 4,1%. Một số sản phẩm công nghiệp tăng khá so với cùng kỳ năm trước như: Bia tăng 25,2%; nước ngọt tăng 10,4%; sợi tăng 65,5%; quần áo may sẵn tăng 8,1%; giấy da các loại tăng 100,1%; sản phẩm lọc hóa dầu ước đạt 3.444,9 ngàn tấn, tăng 2,0%; sắt thép ước đạt 2.746,5 ngàn tấn, tăng 105,7%; điện sản xuất tăng 84,2%;...

2.1.2. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng ước đạt 28.366 tỷ đồng,

²¹ Thực hiện 336 cuộc thanh tra, kiểm tra tại 769 đơn vị, phát hiện 312 đơn vị có sai phạm, với tổng số tiền 6.121,9 triệu đồng và 11.701 m² đất cùng nhiều sai phạm khác. Kiến nghị thu hồi nộp ngân sách nhà nước 1.053,8 triệu đồng và 1.011m² đất và xử lý khác 5.068,1 triệu đồng và 10.690 m² đất; ban hành 278 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền 1.488,9 triệu đồng; kiến nghị hoàn thiện 03 cơ chế, chính sách cùng nhiều biện pháp khắc phục, chấn chỉnh khác.

²² UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

²³ Kế hoạch đối thoại của Bí thư Tỉnh ủy năm 2021, Bí thư Tỉnh ủy đã đối thoại với đại diện đoàn viên, thanh niên và hội viên, phụ nữ về khởi nghiệp, dạy nghề, giải quyết việc làm (tháng 4/2021); 13/13 bí thư huyện, thị, thành ủy đều ban hành kế hoạch đối thoại với nhân dân.

²⁴ Trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021, các cấp ủy, chính quyền đã tổ chức tặng quà của Chủ tịch nước cho người có công cách mạng với tổng số tiền hơn 18 tỷ đồng. Tổng số đối tượng được nhận quà tặng của tỉnh 120.776 người, với tổng số tiền hơn 49 tỷ đồng.

²⁵ Giá so sánh 2010.

²⁶ Giá so sánh theo giá cơ bản.

tăng 10%, đạt 51,7% kế hoạch; chỉ số giá (CPI) tiêu dùng 5 tháng đầu năm tăng 1,3%. Kim ngạch xuất khẩu ước đạt 876 triệu USD²⁷, tăng 43,9%, đạt 62,6%. Một số sản phẩm xuất khẩu tăng mạnh như: Thủy sản chế biến tăng 28,9%; tinh bột mì tăng 14,5%; đồ gỗ tăng 45,6%; may mặc tăng 55,7%; dầu FO tăng 38,3%; sợi dệt các loại tăng 84%; thép tăng 60%; giày, da các loại tăng 39,7%. Kim ngạch nhập khẩu ước đạt 1.208 triệu USD²⁸, tăng 21,0%. Doanh thu hoạt động vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 2.055,5 tỷ đồng²⁹, tăng 6,5% so với cùng kỳ, đạt 56,3% kế hoạch năm. Tổng nguồn vốn huy động ngân hàng ước đạt 62.540 tỷ đồng, tăng 3,4%; tổng dư nợ cho vay ước đạt 57.850 tỷ đồng, tăng 5,5%.

Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, lượng khách và doanh thu ngành du lịch tiếp tục sụt giảm. Tổng lượt khách 6 tháng đầu năm ước đạt 206.980 lượt người, tăng 7,5% và đạt 23% kế hoạch năm. Doanh thu ước đạt 171 tỷ đồng, giảm 15% và đạt 18% kế hoạch.

2.1.3. Giá trị sản xuất ngành nông, lâm, thủy sản ước đạt 8.953 tỷ đồng³⁰, tăng 2,3%, đạt 51,1%. Diện tích gieo trồng cây lương thực có hạt đạt 42.630 ha, giảm 0,1% (35 ha); sản lượng ước đạt 270.127 tấn, tăng 4,7%. Trong đó, diện tích lúa đạt 38.036 ha, năng suất ước đạt 63,8 tạ/ha, tăng 5,3%; sản lượng ước đạt 242.848 tấn, tăng 5,3%. Triển khai xây dựng 58 cánh đồng lớn, tăng 10 cánh đồng, với tổng diện tích 1.229,5 ha; chuyển đổi từ đất trồng lúa kém hiệu quả sang trồng cây khác là 423 ha. Hiện có 4 dự án³¹ lĩnh vực trồng trọt sản xuất theo tiêu chuẩn VietGap, ứng dụng công nghệ cao. Do ảnh hưởng của dịch bệnh (tả lợn Châu Phi, viêm da nổi cục ở trâu, bò và long mồm lở móng...) đã tác động đến số lượng đàn gia súc, gia cầm và sản lượng thịt hơi xuất chuồng. Sản lượng thủy sản ước đạt 144.015 tấn, giảm 0,6%, đạt 65,5% kế hoạch, trong đó, thủy sản khai thác ước đạt 140.242 tấn, giảm 0,9%; sản lượng nuôi trồng 3.773 tấn, tăng 13,2%. Diện tích trồng rừng tập trung ước đạt 6.856 ha, tăng 3,1%, sản lượng gỗ khai thác ước đạt 786.186 m³, tăng 8,5%.

- Chương trình xây dựng nông thôn mới được tập trung triển khai thực hiện. Đến nay, có 89/148 xã được công nhận chuẩn nông thôn mới; bình quân đạt 16 tiêu chí/xã.

2.1.4. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội tiếp tục được quan tâm đầu tư; lũy kế đến nay, các tuyến đường đã cơ bản đảm bảo kết nối giữa tỉnh Quảng Ngãi với các tỉnh trong khu vực, kết nối trung tâm của tỉnh tới trung tâm các huyện, khu kinh tế và các khu công nghiệp, toàn tỉnh đã nhựa hóa, cứng hóa 3.227/3.618 (km), đạt 89,2%; đã thi công hoàn thành một số dự án lớn như: Đường tránh lũ, cứu hộ, cứu nạn các huyện vùng Tây tỉnh Quảng Ngãi (đoạn Long Môn - Sơn Kỳ), cảng Bến Đình, cầu Cỗ Lũy, Kè chắn cát cảng Dung Quất, đường Sơn Liên - cầu Tà Meo, Eo Chim - Trà Nham - Dốc Bình Minh... Hoàn thành Đề án Phát triển đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm

²⁷ Khu Kinh tế Dung Quất 600 triệu USD.

²⁸ Sản phẩm nhập khẩu chủ yếu là: Dầu thô, sắt thép, máy móc, phụ tùng thay thế.

²⁹ Trong đó, doanh thu vận tải hành khách ước đạt 545,4 tỷ đồng, tăng 5,1%; vận tải hàng hóa ước đạt 1.105,7 tỷ đồng, tăng 9,1%; doanh thu kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 405,1 tỷ đồng, tăng 1,9%.

³⁰ Trong đó, giá trị sản xuất nông nghiệp đạt 4.455,1 tỷ đồng, tăng 2,9%; lâm nghiệp ước đạt 760,8 tỷ đồng, tăng 4,3%; thủy sản ước đạt 3.777,7 tỷ đồng, tăng 2,2%.

³¹ (1) Công ty TNHH Nông lâm nghiệp TBT sản xuất lúa tại Mộ Đức với 10ha lúa; (2) Công ty TNHH QNASAFE sản xuất 5ha rau tại Nghĩa Hiệp Tư Nghĩa; (3) Công ty TNHH MTV Đại Việt Garden, diện tích sản xuất 480m²; (4) HTX rau sạch Mầm Việt, diện tích sản xuất 1800m².

2030; phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung xây dựng thành phố Quảng Ngãi đến năm 2030. Tiếp tục xử lý các vướng mắc trong triển khai thực hiện các dự án khu dân cư, khu đô thị. Đến nay, tỷ lệ đô thị hóa ước đạt 24,8%; tỷ lệ hộ dân cư đô thị dùng nước sạch 88,6%; tỷ lệ cây xanh đô thị 8,44 m²/người. Hạ tầng giáo dục, y tế, thông tin, truyền thông, khoa học - công nghệ được đầu tư ngày càng đồng bộ, phục vụ người dân được tốt hơn.

2.1.5. Công tác cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh; xúc tiến đầu tư được tập trung chỉ đạo triển khai quyết liệt theo tinh thần Nghị quyết 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ. Đẩy mạnh tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, sản xuất kinh doanh; tăng cường công tác cải cách thủ tục hành chính và hỗ trợ doanh nghiệp, đồng thời quan tâm gỡ gỡ, đối thoại với doanh nghiệp, nhà đầu tư; tiếp tục hoàn chỉnh danh mục dự án trọng điểm thu hút đầu tư vào tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 – 2025. Trong 6 tháng đầu năm, cấp quyết định chủ trương cho 09 dự án trong nước, giảm 39 dự án, tổng vốn đăng ký 85.375,5 tỷ đồng. Cấp mới 02 dự án FDI trong Khu kinh tế Dung Quất với tổng vốn đăng ký 24,95 triệu USD³²; vốn thực hiện ước đạt 80 triệu USD, giảm 59%. Có 543 doanh nghiệp thành lập mới, tăng 9,7%; vốn đăng ký 2.221 tỷ đồng, tăng 23,8%; 234 doanh nghiệp đăng ký hoạt động trở lại; 286 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động, 175 doanh nghiệp giải thể tự nguyện.

2.1.6. Công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; ứng phó với thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu được tăng cường. Phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 các huyện, thị xã, thành phố; quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2021 áp dụng trên địa bàn tỉnh; ban hành danh mục bổ sung công trình, dự án phải thu hồi đất và công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp năm 2021. Công tác thu gom, xử lý rác thải trên địa bàn tỉnh, đảm bảo vệ sinh môi trường được quan tâm chỉ đạo; đẩy mạnh tuần tra xử lý các hành vi khai thác tài nguyên khoáng sản trái phép; tiếp tục vận hành hệ thống tiếp nhận, quản lý dữ liệu quan trắc môi trường tự động liên tục để theo dõi, giám sát một số nguồn thải trên địa bàn tỉnh.

2.1.7. Tổng thu ngân sách ước đạt 10.641 tỷ đồng, tăng 30,5%, đạt 58,8% dự toán; trong đó, thu nội địa ước đạt 6.274,1 tỷ đồng, tăng 17,5%, đạt 48,1% dự toán; thu hoạt động xuất nhập khẩu ước đạt 4.350 tỷ đồng, tăng 54,8% và đạt 87% dự toán. Tổng chi ngân sách địa phương ước khoảng 5.590 tỷ đồng, tăng 1,6%, đạt 39,8% dự toán.

2.1.8. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội ước đạt 10.682 tỷ đồng, giảm 25,2%, đạt trên 41% kế hoạch; trong đó, tổng vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước do tỉnh quản lý năm 2021 là 5.194,5 tỷ đồng. Đến 30/6/2021, giải ngân đạt khoảng 1.296,9 tỷ đồng, đạt 30,6% kế hoạch, trong đó, vốn ngân sách địa phương là 889,2 tỷ đồng (26,2% kế hoạch) và vốn ngân sách trung ương 407,7 tỷ đồng (48,4% kế hoạch).

2.1.9. Kinh tế - xã hội miền núi tiếp tục được quan tâm. Triển khai đầy đủ, kịp thời các chương trình, đề án, kế hoạch nhằm nâng cao đời sống vật chất, văn hóa, xã hội cho đồng bào dân tộc thiểu số. Tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn

³² Lũy kế toàn tỉnh có 61 dự án FDI còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký gần 1.987,64 triệu USD.

xã hội trên vùng dân tộc thiểu số và miền núi cơ bản được ổn định.

2.2. Các lĩnh vực về văn hóa, xã hội được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và đạt được những kết quả tích cực

2.2.1. Tiếp tục triển khai kế hoạch về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông. Đến nay, có 173/173 xã, 13/13 huyện, thị xã, thành phố duy trì bền vững kết quả đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, đạt phổ cập giáo dục trung học cơ sở, đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi, tỷ lệ 100%.

2.2.2. Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân được chú trọng, chất lượng khám, chữa bệnh được nâng cao. Công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe sinh sản được chú trọng triển khai, nâng cao chất lượng dân số. Thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra về công tác đảm bảo an toàn trong phòng, chống dịch Covid-19. Trước tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19, tỉnh đã chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ người từ vùng dịch đến Quảng Ngãi để phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh; chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo chỉ đạo của Trung ương với tinh thần hết sức chủ động, quyết liệt, theo phương châm 4 tại chỗ. Thực hiện nghiêm công tác phòng, chống dịch, cách ly tập trung đối với người nhập cảnh. Xây dựng phương án phòng, chống dịch bệnh Covid-19 cho toàn KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi, đảm bảo an toàn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh.

2.2.3. Chính sách xã hội, an sinh xã hội được chú trọng. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác lao động, việc làm, tiền lương; Tỷ lệ lao động qua đào tạo ước đạt 59,2%. Chi trả trợ cấp xã hội, bảo trợ xã hội cho 84.750 người với kinh phí 391,7 tỷ đồng; giải quyết kịp thời, đầy đủ hồ sơ cho đối tượng người có công cách mạng và các chế độ, chính sách đối với thương binh, liệt sĩ, người có công theo quy định³³.

Triển khai các chính sách hỗ trợ cho các đối tượng bị ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19, đến tháng 5/2021, có 13/13 huyện, thị xã, thành phố đã được phê duyệt danh sách hỗ trợ cho các đối tượng gặp khó khăn do dịch bệnh Covid-19 với kinh phí hỗ trợ cho 251.613 đối tượng là 46.261 triệu đồng.

2.2.4. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao được tổ chức với hình thức và quy mô phù hợp với tình hình của dịch bệnh Covid-19. Tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ mừng Đảng mừng Xuân; chào mừng Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII; bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; kỷ niệm các ngày lễ, các sự kiện lịch sử, văn hóa, chính trị; tổ chức Liên hoan Nghệ thuật quần chúng tỉnh Quảng Ngãi năm 2021; tổ chức thành công Ngày chạy Olympic Vì sức khỏe toàn dân năm 2021; giải Cờ tướng mừng Đảng quang vinh - mừng Xuân Tân Sửu tỉnh Quảng Ngãi lần thứ 18 năm 2021; tổ chức các giải võ thuật cổ truyền, Boxing của tỉnh... Cấp bằng công nhận di tích cấp tỉnh 04 di tích³⁴.

2.2.5. Công tác thông tin và truyền thông được tăng cường, đã tập trung tuyên truyền, phổ biến các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội của đất nước và

³³ Giải quyết 1.701 hồ sơ người hưởng các chế độ, chính sách người có công với cách mạng; chăm lo tết cho đối tượng người có công với cách mạng trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021; triển khai thực hiện điều dưỡng tập trung luân phiên trong tỉnh với 227 lượt người; hiện nay, có 247 mẹ Việt Nam anh hùng còn sống và đều được các đơn vị nhận phụng dưỡng

³⁴ (1) Nhà lưu niệm đồng chí Nguyễn Chánh; (2) Nhà ông Lê Chương- nơi tổ chức Hội nghị liên tịch các tỉnh Nam Trung kỳ, giữa tháng 7/1945; (3) Chiến khu Vĩnh Sơn; (4) Địa điểm Vĩnh Tuy- nơi đặt xương quân giới Từ Nhại (tất cả các di tích đều trên địa bàn huyện Sơn Tịnh).

của tỉnh. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, giảm chi phí và thời gian giải quyết công việc, chú trọng xây dựng công dân điện tử. Thông tin kịp thời, chính xác về diễn biến tình hình dịch bệnh Covid-19; tuyên truyền, hướng dẫn việc cài đặt và sử dụng ứng dụng phát hiện tiếp xúc gần (Bluezone), ứng dụng khai báo y tế tự nguyện (Ncovi), góp phần tích cực trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Hoạt động bưu chính, viễn thông, chuyên phát đảm bảo chất lượng, thông tin liên lạc thông suốt. Tiếp tục triển khai cung cấp dịch vụ 4G trên toàn tỉnh, đảm bảo phủ sóng di động khu vực nông thôn và miền núi đạt 99% khu vực dân cư sinh sống.

2.2.6. Công tác quản lý nhà nước về công nghệ, thị trường công nghệ, sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng được tăng cường. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng về trồng trọt, chăn nuôi và công nghệ sinh học; các nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp tỉnh và cấp cơ sở đảm bảo tiến độ, khối lượng, chất lượng; tổ chức nhiều hoạt động khởi nghiệp cho học sinh, sinh viên. Theo dõi, quản lý 43 nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

3. Về thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; công tác nội chính, đối ngoại

Tỉnh ủy, BTVTU đã lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, đơn vị, địa phương thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, công tác nội chính, phòng chống tham nhũng, cải cách tư pháp đạt được nhiều kết quả. Quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững, ổn định. Bảo vệ an toàn các mục tiêu, bảo đảm an ninh, an toàn các ngày lễ, Tết, các sự kiện chính trị quan trọng trên địa bàn tỉnh, nhất là cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; bảo vệ an ninh, chủ quyền, quyền chủ quyền vùng biển, đảo tiếp tục được chú trọng. Tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ đạt 100% kế hoạch. Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm; phòng, chống cháy, nổ; bảo đảm an toàn giao thông được tăng cường. Công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được quan tâm chỉ đạo thường xuyên. Công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án được thực hiện nghiêm túc, đúng pháp luật. Việc tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân được quan tâm chỉ đạo, dần đi vào nền nếp³⁵; nhất là khiếu kiện liên quan đến đất lâm nghiệp, môi trường, giải phóng mặt bằng tiếp tục quan tâm chỉ đạo rà soát, xử lý.

Công tác đối ngoại tiếp tục được quan tâm. Hướng dẫn, quản lý tốt các đoàn khách nước ngoài đến thăm, học tập và làm việc tại tỉnh³⁶. Tiếp tục duy trì công tác xúc tiến, vận động viện trợ phi chính phủ và đạt một số kết quả³⁷. Công tác bảo hộ ngư dân, tàu thuyền trên địa bàn tỉnh được chú trọng, tiếp tục phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan để đưa ngư dân về nước an toàn³⁸.

II. Hạn chế, yếu kém và nguyên nhân

1. Hạn chế, yếu kém

³⁵ Các cơ quan hành chính trong tỉnh đã tiếp 1.109 lượt/1.244 người của 799 vụ việc; tiếp nhận, xử lý 1.865 đơn. Đã giải quyết 385/705 vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ 55,6%.

³⁶ Quản lý 17 đoàn vào với 35 lượt người nước ngoài.

³⁷ Đã phê duyệt 09 khoản viện trợ với tổng số tiền 15,8 tỷ đồng.

³⁸ 6 tháng đầu năm 2021, không có tàu và ngư dân bị nước ngoài bắt giữ. Hiện toàn tỉnh còn 32 ngư dân đang bị các nước bắt giữ (Malaysia: 07; Indonesia: 13; Trung Quốc: 12).

1.1. Công tác tuyên truyền, định hướng tư tưởng, dư luận; giải quyết một số nội dung, vấn đề bức xúc, nổi cộm do báo chí và dư luận xã hội phản ánh có lúc, có việc chưa kịp thời, hiệu quả chưa cao.

1.2. Việc xây dựng, triển khai thực hiện đề án thí điểm bố trí, sử dụng, tuyển dụng và quản lý công chức theo vị trí việc làm còn chậm; sắp xếp, bố trí cán bộ theo vị trí việc làm có nơi chưa hợp lý. Một số địa phương, đơn vị củng cố, kiện toàn cán bộ sau đại hội đảng bộ các cấp, thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý chậm, có nơi chưa bảo đảm phương châm "mở" và "động". Công tác đánh giá chất lượng tổ chức đảng và đảng viên một số nơi còn chưa thực chất. Ủy ban kiểm tra các cấp chưa chủ động trong việc kiểm tra đảng viên và tổ chức đảng cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm.

1.3. Một số cơ quan, đơn vị chưa quan tâm đúng mức đến công tác dân vận, chưa gắn với nhiệm vụ chuyên môn; thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở chưa tốt. Hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng ở nhiều địa phương còn hình thức. Công tác đối thoại giữa bí thư cấp ủy với nhân dân ở một số địa phương chưa bảo đảm quy định. Công tác phối hợp, theo dõi, nắm bắt tình hình, những vấn đề bức xúc, nổi cộm trong nhân dân; nắm bắt, định hướng tư tưởng, thông tin cho đoàn viên, hội viên và nhân dân có lúc chưa kịp thời. Việc phát huy vai trò của lực lượng nòng cốt của các đoàn thể chính trị - xã hội còn hạn chế.

1.4. Việc sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức các cơ quan thuộc UBND tỉnh, cấp huyện chưa kịp thời. Công tác cải cách hành chính đã có nhiều nỗ lực, cố gắng nhưng vẫn chưa đạt yêu cầu đề ra. Công tác quản lý về hoạt động thanh tra chưa thường xuyên; công tác đôn đốc, xử lý sau thanh tra, kiểm tra chậm. Công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng chưa thường xuyên; tự kiểm tra, phát hiện tham nhũng trong các cơ quan vẫn là khâu yếu.

1.5. Kinh tế có bước phục hồi nhưng tăng trưởng một số ngành chưa cao. Sản xuất công nghiệp mặc dù duy trì được sự phát triển nhưng thấp so với mục tiêu đề ra, nhiều doanh nghiệp phải thực hiện cắt giảm quy mô sản xuất kinh doanh. Sản xuất nông nghiệp vẫn tiềm ẩn nhiều nguy cơ thiếu ổn định do tác động của thời tiết, dịch bệnh và giá cả thị trường; tình trạng khai thác gỗ, phá rừng, lấn chiếm đất rừng phòng hộ trái phép, mua bán, vận chuyển lâm sản trái pháp luật vẫn còn xảy ra. Chất lượng môi trường đầu tư một số mặt còn hạn chế; số dự án được cấp mới trong 6 tháng ít; số doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh, giải thể tăng. Quản lý nhà nước về quy hoạch, đất đai, tài nguyên, khoáng sản vẫn còn bất cập; tình trạng khai thác trái phép một số loại khoáng sản (đất, cát, sỏi...) đã được chỉ đạo chấn chỉnh nhưng chưa được đẩy lùi triệt để. Vấn đề vệ sinh môi trường liên quan đến vận chuyển, xử lý rác thải chưa được giải quyết dứt điểm. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng mặc dù đã được tập trung chỉ đạo nhưng vẫn còn nhiều vướng mắc, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án, nhất là các dự án trọng điểm.

Nguồn lực đầu tư cho giáo dục chưa đáp ứng yêu cầu, vẫn còn nhiều cơ sở trường lớp học xuống cấp, đặc biệt là ở khu vực miền núi, vùng khó khăn nhưng chậm khắc phục. Chất lượng các dịch vụ khám, chữa bệnh chưa thật sự đáp ứng đầy đủ nhu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng cao của người dân; nguồn nhân lực y

tế có trình độ chuyên môn cao vẫn còn thiếu so với nhu cầu, nhất là ở tuyến huyện; điều kiện chăm sóc y tế cho người nghèo, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn. Số người lao động tạm ngừng việc, mất việc làm có nguy cơ tăng; công tác tư vấn, giới thiệu việc làm, thông tin thị trường lao động, các hoạt động giao dịch việc làm, công tác đào tạo nghề, hỗ trợ người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài gặp nhiều khó khăn. Các đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo, hộ cận nghèo gặp nhiều khó khăn hơn, có nguy cơ tái nghèo cao và tăng tỷ lệ hộ nghèo trong thời gian tới.

1.6. Tranh chấp, khiếu kiện liên quan đến đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng, ô nhiễm môi trường còn diễn biến phức tạp, kéo dài, tiềm ẩn nguy cơ phát sinh "điểm nóng" ở một số địa phương. Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc có nơi chưa được quan tâm đúng mức, nhất là việc tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia đấu tranh, tố giác tội phạm. Tội phạm lợi dụng công nghệ cao gia tăng, tội phạm liên quan đến "tín dụng đen" tiềm ẩn nhiều phức tạp, tội phạm trộm cắp tài sản nhiều. Công tác tuyên quân chưa thật sự vững chắc. Công tác phòng, chống cháy, nổ còn tiềm ẩn nhiều rủi ro.

2. Nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém

Những hạn chế, yếu kém trên có nhiều nguyên nhân, nhưng chủ yếu từ các nguyên nhân sau: Nguồn lực đầu tư từ ngân sách đầu nhiệm kỳ chưa đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Những vướng mắc trong quy định pháp luật dẫn đến việc triển khai thực hiện các dự án gặp nhiều khó khăn. Dịch bệnh Covid-19 và dịch bệnh cây trồng, vật nuôi, thiên tai,... ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động sản xuất và giao thương trên địa bàn tỉnh. Tinh thần, trách nhiệm của một số cán bộ lãnh đạo, nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong chỉ đạo điều hành, đặc biệt chỉ đạo xử lý giải quyết một số vấn đề tồn tại, yếu kém chưa kịp thời, thiếu tập trung, thiếu kiên quyết. Năng lực quản lý, điều hành của một số chủ đầu tư, ban quản lý dự án, nhất là ở cấp huyện, cấp xã chưa ngang tầm với nhiệm vụ được giao.

Phần thứ hai

Nhiệm vụ chủ yếu 6 tháng cuối năm 2021

Để thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ theo Kết luận số 25-KL/TU ngày 27/11/2020 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 02 (khóa XX) về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2020; mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp năm 2021; các cấp, các ngành của tỉnh cần nêu cao tinh thần trách nhiệm, tập trung khắc phục các hạn chế, yếu kém; triển khai thực hiện hiệu quả các chủ trương của Trung ương, của Chính phủ về công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 để phục hồi và phát triển kinh tế; tăng cường kiểm tra, đôn đốc thực hiện đạt kết quả những nhiệm vụ trọng tâm sau:

I. Về công tác xây dựng Đảng; xây dựng hệ thống chính trị

1. Tiếp tục tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng và cụ thể hóa, thể chế hóa thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII; Nghị quyết Đại hội XX; Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XX, Chương trình hành động

của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII, các nghị quyết, kết luận chuyên đề của Tỉnh ủy khóa XX.

2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, định hướng tư tưởng trong cán bộ, đảng viên, nhân dân; tập trung tuyên truyền các vấn đề mới, các nhiệm vụ đột phá, trọng tâm, các chủ trương, định hướng lớn của Trung ương, của tỉnh giai đoạn 2021 – 2026; làm tốt công tác định hướng dư luận xã hội, nêu cao ý thức cảnh giác của cán bộ, đảng viên và nhân dân trước những thông tin xấu, độc, xuyên tạc, âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch. Tăng cường xây dựng Đảng về đạo đức; tiếp tục đẩy mạnh việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 – 2026³⁹ bằng những việc làm thiết thực, hiệu quả và phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu. Kịp thời nắm bắt, định hướng, giải quyết các vấn đề tư tưởng trong nhân dân. Tuyên truyền, chào mừng kỷ niệm các sự kiện lịch sử, chính trị quan trọng của đất nước, của tỉnh.

3. Nghiên cứu, quán triệt, triển khai thực hiện hiệu quả Kết luận của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ tư (khóa XX) về tiếp tục tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, khắc phục sự chồng chéo và những bất hợp lý. Xây dựng, củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, đảng viên, chú trọng chất lượng kết nạp đảng viên mới; sàng lọc, kiên quyết đưa những đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng. Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ; thẩm tra, xác minh và kết luận về tiêu chuẩn chính trị phục vụ yêu cầu công tác bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, phát triển đảng viên.

Thực hiện điều động, luân chuyển, bố trí, sắp xếp, kiện toàn cán bộ lãnh đạo, quản lý. Tiếp tục quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ; tăng cường công tác kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền; thực hiện hiệu quả chủ trương điều động, thay đổi vị trí công tác những cán bộ ở vị trí công tác 02 nhiệm kỳ. Xây dựng và ban hành Đề án điều động, luân chuyển cán bộ, nhất là cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số có năng lực, triển vọng; Kế hoạch đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo đề án vị trí việc làm.

Thực hiện nghiêm túc, chất lượng công tác kiểm điểm, nhận xét, đánh giá, xếp loại năm 2021 đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

Nghiên cứu, quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 298-KL/TU ngày 13/4/2021 của Tỉnh ủy về tiếp tục phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, trọng tâm là xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ; đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý.

4. Hoàn thành Chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2021. Chủ động nắm tình hình, kịp thời phát hiện tổ chức đảng, đảng viên, tiến hành kiểm tra khi có

³⁹ Theo Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

dấu hiệu vi phạm, kết luận và xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm. Kịp thời xem xét, giải quyết đơn, thư tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng phát sinh. Tiếp tục chỉ đạo khắc phục các nội dung sai phạm theo Thông báo kết luận của Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

5. Chú trọng nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội đồng nhân dân, từng đại biểu Hội đồng nhân dân trong việc quyết định những vấn đề quan trọng của địa phương và công tác giám sát; tiếp xúc cử tri, tiếp công dân; chất vấn và trả lời chất vấn tại các kỳ họp HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021 – 2026; tập trung giải quyết có hiệu quả khiếu nại, tố cáo của công dân, kiến nghị của cử tri, các nội dung sau giám sát. Tiếp tục chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính; đẩy mạnh cải cách hành chính.

6. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác dân vận của Đảng, chính quyền; tăng cường tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa bí thư các cấp ủy đảng với nhân dân. Thực hiện có hiệu quả Quy chế phối hợp giữa ban dân vận các cấp với các cơ quan, đơn vị, địa phương; quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; Quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy vai trò làm chủ của nhân dân; đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả phong trào thi đua "Dân vận khéo" gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội; đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động hướng mạnh về cơ sở, đa dạng các hình thức tập hợp quần chúng; phối hợp chặt chẽ với chính quyền trong thực hiện công tác dân vận, tham mưu giải quyết hiệu quả các vấn đề phát sinh, bức xúc, kiến nghị chính đáng của nhân dân. Nâng cao chất lượng, hiệu quả các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước; thực hiện tốt công tác dân tộc, tôn giáo, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân. Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đại biểu Phụ nữ tỉnh khóa XX, nhiệm kỳ 2021 – 2026.

II. Về phát triển kinh tế - xã hội

1. Tập trung hoàn thiện các quy hoạch, kế hoạch quan trọng: Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2030; Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Dung Quất đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư công, kế hoạch tài chính 5 năm giai đoạn 2021 - 2025.

2. Triển khai thực hiện tốt “mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch hiệu quả, vừa đẩy mạnh phát triển kinh tế. Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, giải quyết các điểm nghẽn, bất cập trong đầu tư, tạo môi trường thông thoáng để đẩy mạnh thu hút đầu tư vào tỉnh, nhất là các dự án được xác định trong Danh mục ưu tiên thu hút đầu tư giai đoạn 2021 - 2025; tích cực triển khai đồng bộ nhiều giải pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp nhỏ và vừa bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19.

3. Thực hiện tốt công tác thu - chi ngân sách, chống thất thu và nợ đọng thuế; sử dụng hiệu quả nguồn lực ngân sách nhà nước, đẩy mạnh thu hút các nguồn lực ngoài nhà nước cho đầu tư phát triển; đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công của các công trình, dự án; tập trung khơi thông nguồn lực,

tháo gỡ khó khăn, vướng mắc các dự án khai thác quỹ đất, tăng thu tiền sử dụng đất.

Thực hiện điều hành, quản lý chi ngân sách đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; tiết kiệm chi thường xuyên, ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng, bảo đảm nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ cấp bách phòng, chống dịch bệnh Covid-19, các chính sách an sinh xã hội.

4. Nghiên cứu, quán triệt, triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 11/5/2021 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 3 (khóa XX) về huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đẩy mạnh phát triển công nghiệp. Hoàn thiện Đề án tái cơ cấu ngành công nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Đề án phát triển công nghiệp hỗ trợ tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

5. Tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. Tăng cường hỗ trợ, tạo điều kiện phát triển sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, quy mô lớn. Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; khuyến khích phát triển chăn nuôi trang trại, áp dụng công nghệ cao và an toàn sinh học. Hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp nuôi trồng thủy sản và khai thác, đánh bắt xa bờ. Triển khai các biện pháp phòng, chống hạn, ngăn mặn. Tăng cường quản lý, bảo vệ rừng, nhất là phòng, chống cháy rừng trong mùa nắng nóng; hỗ trợ trồng cây gỗ lớn, gỗ quý, cây trồng mới có giá trị kinh tế cao.

Đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới, tăng cường hỗ trợ, hướng dẫn các địa phương thực hiện các tiêu chí nông thôn mới nâng cao, nông thôn kiểu mẫu. Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh năm 2021, giai đoạn 2021 - 2025; Quy định hỗ trợ xây dựng nông thôn mới và khen thưởng địa phương đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

6. Tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy phát triển các ngành du lịch, thương mại, dịch vụ; thực hiện hiệu quả các chương trình kích cầu tiêu dùng nội địa; thường xuyên kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống bán hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng hóa xâm phạm sở hữu trí tuệ, sở hữu công nghiệp; thực hiện có hiệu quả các chương trình xúc tiến thương mại, đưa hàng Việt về nông thôn; kiên quyết xử lý những trường hợp kinh doanh hàng hóa không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, không có nguồn gốc xuất xứ, đầu cơ tăng giá để thu lợi bất chính. Đẩy mạnh công tác quảng bá, xúc tiến du lịch; liên kết, hợp tác cung cấp các sản phẩm du lịch phù hợp với diễn biến tình hình dịch bệnh Covid-19.

7. Đẩy mạnh huy động các nguồn lực xã hội đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công hoàn thành các công trình trọng điểm, tạo điểm nhấn, động lực để thu hút các thành phần kinh tế ngoài nhà nước tham gia đầu tư tại tỉnh. Nghiên cứu, quán triệt, triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ tư (khóa XX) về đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện

đại, tạo động lực cho phát triển.

8. Thực hiện tốt các nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã được phê duyệt; đặc biệt là các dự án về nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hóa, đổi mới công nghệ, xây dựng quyền sở hữu trí tuệ,... Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện việc gửi, nhận văn bản điện tử, chữ ký số. Triển khai thực hiện Đề án xây dựng và phát triển chính quyền số tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Quảng Ngãi, phiên bản 2.0. Tăng cường công tác quản lý báo chí và các hoạt động xuất bản trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của pháp luật.

9. Tiếp tục quản lý chặt chẽ việc khai thác, sử dụng tài nguyên, môi trường; hoàn thành, phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện giai đoạn 2021 - 2030, Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 cho 13 huyện, thị xã, thành phố; nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản. Chủ động trong công tác phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu; sẵn sàng các phương án phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn theo phương châm “4 tại chỗ”. Duy trì nghiêm chế độ thường trực, kiểm tra phát hiện xử lý kịp thời các sự cố về đê điều trong mùa mưa bão.

10. Tập trung thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ phát triển văn hóa, xã hội. Chỉ đạo công tác tuyển sinh vào các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và các trường đào tạo nghề năm 2021; chủ động triển khai các công việc cần thiết cho khai giảng năm học mới 2021 - 2022. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân. Tăng cường cơ sở vật chất, củng cố, duy trì và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học.

Thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19; tiếp tục kêu gọi sự ủng hộ, đóng góp cho công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 của tỉnh, tăng cường các nguồn lực để mua trang thiết bị, vật tư y tế phục vụ công tác phòng, chống dịch; triển khai công tác tiêm phòng vắc xin phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo đúng quy định, hướng dẫn của ngành y tế. Củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của mạng lưới y tế dự phòng và y tế cơ sở, chủ động phòng, chống hiệu quả dịch bệnh. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, giảm quá tải trong khám, chữa bệnh tại các bệnh viện tuyến tỉnh; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế chuyên môn, tinh thần thái độ phục vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ sở khám, chữa bệnh.

Triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng hồ sơ đề nghị công nhận bảo vật quốc gia; di tích cấp tỉnh, cấp quốc gia và di tích quốc gia đặc biệt năm 2021. Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, thể thao, nghệ thuật phục vụ nhiệm vụ chính trị và nhu cầu thông tin giải trí của nhân dân phù hợp với tình hình dịch bệnh. Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách bảo đảm an sinh xã hội, giải quyết việc làm.

11. Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 88/2019/QH-14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030; Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 15/02/2020 của Chính phủ về triển khai thực hiện Nghị quyết số

88/2019/QH-14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội. Nghiên cứu, quán triệt, triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ tư (khóa XX) về đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững ở các huyện miền núi.

III. Về quốc phòng, an ninh; công tác nội chính, đối ngoại

1. Quán triệt, triển khai, sơ kết, tổng kết nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các nội dung chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác quốc phòng, an ninh bảo đảm hoàn thành chỉ tiêu trên giao. Tổ chức tốt việc thực hành diễn tập khu vực phòng thủ các huyện. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, bảo đảm an toàn các mục tiêu trọng điểm; tăng cường bảo vệ an ninh, chủ quyền vùng trời, vùng biển. Tăng cường các biện pháp phòng ngừa, kiểm chế các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, nhất là tội phạm về kinh tế, ma túy, tín dụng đen, công nghệ cao; bảo đảm an ninh, an toàn thông tin; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng, chống cháy, nổ.

2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; hoạt động kiểm tra, thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; ưu tiên, tập trung giải quyết dứt điểm, hiệu quả các vụ việc phức tạp, bức xúc, tồn đọng kéo dài, nhất là về đất đai, môi trường, không để hình thành “điểm nóng”, tập trung đông người, vượt cấp, gây mất an ninh trật tự. Thực hiện đồng bộ các giải pháp về phòng, ngừa tham nhũng; xử lý nghiêm, đúng quy định những trường hợp khi phát hiện dấu hiệu vi phạm. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật bằng nhiều hình thức, phù hợp với từng đối tượng, vùng, miền.

3. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý kiên quyết các trường hợp tàu cá, ngư dân vi phạm lãnh hải các nước, đánh bắt thủy sản trái pháp luật. Chủ động phối hợp đấu tranh, can thiệp và bảo hộ ngư dân. Tiếp tục kêu gọi, tiếp nhận, quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn tài trợ nước ngoài.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư (báo cáo),
- Các ban đảng TW và các vụ địa phương (báo cáo),
- TTTU; Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc TU,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, Tỉnh đoàn,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- C, PCVP Tỉnh ủy, P.Tổng hợp,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ

Bùi Thị Quỳnh Vân